

Số: 38/2025/QĐST - HNGĐ

Chữ, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 119/2025/TLST- HNGĐ, ngày 17 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị H, sinh năm 1980; CCCD số 0301800119036; Địa chỉ thường trú: Thôn P, xã V, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Vi Văn T, sinh năm 1979; CCCD số 204079002411; Địa chỉ thường trú: Thôn P, xã V, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Vi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vi Thị Thanh T1, sinh ngày 29/12/2015. Anh Vi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vi Đức T2, sinh ngày 03/08/2012. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn (chịu cả phần của anh T), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ chị H đã nộp tạm ứng án phí DSST, theo biên lai số 0002382 ngày 16/07/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh (xác nhận chị H đã nộp đủ); Hoàn trả chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDKV 5, Bắc Ninh;
- Phòng THADS KV 5, Bắc Ninh;
- UBND xã V;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn